

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Đỗ Văn L**, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh **Bùi Văn K**, sinh năm 1992.
Địa chỉ: Số A, đường B, khóm B, phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (Theo văn bản ủy quyền ngày 30/8/2023).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1950

Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1950 (vợ ông B, đã chết)

Ông **Nguyễn Chí T1**, sinh năm 1974 (con ông B, xin vắng mặt)

Bà **Nguyễn Thị Thu S**, sinh năm 1972 (con ông B, xin vắng mặt)

Ông **Nguyễn Văn S1**, sinh năm 1979 (con ông B, xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số H, Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông **Hồ Văn T2**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số G, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông Nguyễn Văn B, anh Nguyễn Chí T1, chị Nguyễn Thị Thu H, anh Nguyễn Văn S1 đồng ý theo yêu cầu của ông Đỗ Văn L công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa 14, tờ bản đồ số 34, diện tích 153,9m² gồm các mốc (1, 2, 3,4,1, theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất), loại đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long và được Văn phòng C chứng nhận ngày 13/12/2021 theo sổ công chứng 10771, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD giữa ông B, anh T1, chị H, anh S1 (kèm theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất).

2.2 Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hồ Văn T2 thống nhất theo ý kiến của ông Nguyễn Văn B đồng ý theo yêu cầu của ông Đỗ Văn L công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa 14, tờ bản đồ số 34, diện tích 153,9m² gồm các mốc (1, 2, 3,4,1, theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất), loại đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long và được Văn phòng công chứng Trần Thị M chứng nhận. Công nhận cho ông L được quyền sử dụng đất thửa 14, tờ bản đồ số 34, diện tích 153,9m² gồm các mốc (1, 2, 3,4,1, theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất), loại đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

2.3 Công nhận cho ông Đỗ Văn L được quyền sử dụng đất thửa 14, tờ bản đồ số 34, diện tích 153,9m² gồm các mốc (1, 2, 3,4,1, (theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất), loại đất ở tại nông thôn, đất tọa lạc xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

Đương sự có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.4 Về án phí và chi phí tố tụng:

-Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Do nguyên đơn là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn ông Đỗ Văn L tự nguyện nộp toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và khảo sát đo đạc là 2.700.000đồng. Còn lại 2.300.000đồng trả lại cho nguyên đơn. Nguyên đơn đã nhận đủ số tiền 2.300.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAVL
- Chi cục THADS H.LH
- Viện KSNDH. LH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Thành